

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 27-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI,
TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

2. Ông Đỗ Thanh Đình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Như-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Điền-Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Ngọc T, tên gọi khác: B, sinh năm 1965, nơi sinh: Tỉnh B Đ, nơi cư trú: Tổ 56, Khu vực 8, phường LHP, thành phố QN, tỉnh B Đ, nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh T (chết) và bà Nguyễn Thị T; Chồng: Trần Thanh H, con: Có 02 con lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1990; tiền án: 07. Cụ thể:

1/ Ngày 07/01/2001 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại bản án số 19/HSST ngày 26/4/2001 Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

2/ Ngày 15/6/2005 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại bản án số 43/2005/HSST ngày 05/8/2005 Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tuyên phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

3/ Ngày 23/4/2007 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại bản án số 23/2007/HSST ngày 27/7/2007 Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng

Nam tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, ngày 23/01/2008 chấp hành xong hình phạt.

4/ Ngày 25/4/2008 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại bản án số 65/2008/HSST ngày 29/7/2008 Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, ngày 25/4/2009 chấp hành xong hình phạt.

5/ Ngày 13/10/2009 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại bản án số 19/2010/HSST ngày 22/4/2010 Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt 03 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo Thủy kháng cáo, tại bản án số 45/2010/HSPT ngày 25/6/2010 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên bản án sơ thẩm, ngày 13/10/2012 chấp hành xong hình phạt.

6/ Ngày 04/01/2015 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại bản án số 33/2015/HSST ngày 27/4/2015 Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo Thủy kháng cáo, tại bản án số 45/2015/HSPT ngày 23/7/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận giảm hình phạt cho bị cáo Thủy, tuyên phạt 06 tháng 19 ngày và trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa (ngày 23/7/2015).

7/ Ngày 22/4/2016 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại bản án số 83/2016/HSST ngày 30/8/2016 Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo Thủy kháng cáo sau đó rút đơn kháng cáo, tại Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 02/2016/HSPT-QĐ ngày 24/10/2016 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Thủy, bản án số 83/2016/HSST ngày 30/8/2016 Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi có hiệu lực pháp luật, ngày 22/7/2017 chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2018, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn HT, xã NH, thành phố QN, tỉnh QN, vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Anh Lê Q, sinh năm 1972, địa chỉ: Tổ 8, phường TP, thành phố QN, tỉnh QN, vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ 7, phường CL, thành phố QN, tỉnh QN, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 02/02/2018 Huỳnh Thị Ngọc T đi đến khu vực chợ đầu mối thuộc tổ 18, phường NC, thành phố QN, tỉnh QN tìm sơ hở trong việc quản lý tài sản của những người buôn bán tại đây để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực buôn bán rau, tại quầy bán hàng của chị Nguyễn Thị K, Huỳnh Thị Ngọc T phát hiện phía sau lưng của chị Nguyễn Thị K có 01 thùng nhựa bên trong thùng nhựa có 01 bao nylon bên trong bao nylon có 01 túi xách bằng vải màu nâu, bên trong túi xách đựng số tiền 9.300.000 đồng (chín triệu, ba trăm ngàn đồng). Huỳnh Thị Ngọc T thấy chị Nguyễn Thị K đang bận dọn hàng nên Huỳnh Thị Ngọc T đi bộ ra phía sau lưng chị K lén lút, trộm cắp bao nylon (bên trong có 01 túi xách vải màu nâu, đựng có số tiền 9.300.000 đồng) rồi đi ra. Lúc này chị K quay mặt về phía sau thì thấy Huỳnh Thị Ngọc T đang cầm tài sản của mình đi nên chị K truy hô rồi cùng quần chúng nhân dân bắt giữ Huỳnh Thị Ngọc T cùng với tang vật và báo công an phường Nghĩa Chánh đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh Thị Ngọc T.

Ngày 28/3/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi tiến hành định giá, kết luận: 01 túi xách bằng vải màu nâu (đã qua sử dụng), không còn giá trị.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 18/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố Huỳnh Thị Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Huỳnh Thị Ngọc T từ 04 năm đến 05 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Huỳnh Thị Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội: Vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo biết vào buổi sáng các tiểu thương mở sạp thiếu sự quản lý nên vào khoảng 05 giờ ngày 02/02/2018, bị cáo T vào khu vực buôn bán rau chợ đầu mối thuộc tổ 18, phường NC, thành phố QN, thấy chị Nguyễn Thị K đang dọn hàng rau, phía sau có 01 túi ni lon đựng tiền, bị cáo T lén lút lấy túi ni lon bên trong có 9.300.000 đồng của chị K, bị cáo vội vàng bỏ đi thì bị chị K phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo T tại các biên bản hỏi cung bị can, phù hợp với lời khai của người bị hại chị Nguyễn Thị K, lời khai của các nhân chứng anh Lê Q, chị Nguyễn Thị T phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 02/02/2018.

Ngày 23/7/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt bị cáo T 06 tháng 19 ngày chưa được xóa án tích, đến ngày 22/4/2016 tiếp tục phạm tội, ngày 30/8/2016 Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử

phạt bị cáo T 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, đến ngày 22/7/2017 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích, ngày 02/02/2018 bị cáo T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 9.300.000 đồng của chị Nguyễn Thị K nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Ngọc T phạm tội “trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Thủy là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động mà muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Chị Nguyễn Thị K đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng: 01 túi xách màu nâu, 01 bao ni lon và 9.300.000 đồng, Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho chị Nguyễn Thị K là có căn cứ.

[4] Về án phí trong vụ án hình sự: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[5] Đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi về mức hình phạt đối với bị cáo T là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Ngọc T, tên gọi khác: B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Huỳnh Thị Ngọc T 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2018.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Chị Nguyễn Thị K đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về án phí trong vụ án hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Huỳnh Thị Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Về thời hạn kháng cáo: Áp dụng Điều 313 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15

ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS, cơ quan CSĐT, cơ quan hồ sơ nghiệp vụ-Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp Quảng Ngãi;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng